

Số: 01 /2019/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 10 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TẠI PHIÊN TÒA
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Giúp;
2. Bà Hà Thị Thu;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T** - Sinh năm 19xx.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà xx, tổ x, phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Đặng Ngọc D** - Sinh năm 19xx.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà xx, tổ x, phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm nuôi con chung:

+ Đối với con chung Đặng Tiến T.A – sinh ngày 11/12/19xx đã đủ 18 tuổi, không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Đối với con chung Đặng T.D - sinh ngày 02/6/20xx: Chị Trần Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đặng T.D đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đặng Ngọc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đặng Ngọc D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0008161 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các Đương sự (*Để thi hành*)
- THADS huyện Tiên Yên;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- TA tỉnh Q/N (*để báo cáo*);
- UBND thị trấn Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Đức Tuấn